TÒA ÁN NHÂN DÂN **TX. LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2019/HNGĐ-ST
Ngày 08/4/2019
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:*Bà Trương Thị Thùy Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hoàng Thanh Tâm

2/ Ông Phạm Quốc Thân

***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Cô Lê Thị Hoa, cán bộ TAND thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện VKS nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Đình Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân TXLK, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 30/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/12/2018 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 22/3/2019 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** **Bà Hồ Hữu Nhật P1**, sinh năm 1993.

- ***Bị đơn:*** **Ông Hồ Sĩ P2**, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Ấp TT, xã XL, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai.

(Ông P2 vắng mặt, bà P1 có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện ngày 05/11/2018, bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn bà Hồ Hữu Nhật P1 trình bày:

Năm 2012, bà và ông Hồ Sĩ P2 tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại UBND xã XL, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai.

Cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên mâu thuẩn, luôn bất đồng quan điểm và thường gây gỗ với nhau. Kéo dài đến tháng 9 năm 2016 vợ chồng sống ly thân cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông P2.

Về con chung: Ông bà chung sống có 01 con chung là cháu Hồ Anh T, sinh ngày 25/8/2012. Sau khi ly hôn, bà yêu cầu giao con chung cho ông P2 trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, tạm thời bà không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

* Lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Hồ Sĩ P2 xác định cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2016. Tuy tình cảm vợ chồng không còn, nhưng ông P2 không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà P1 vì lý do tín ngưỡng.

Về con chung: Ông P2 đồng ý tiếp tục nuôi dưỡng con chung là Hồ Anh T, sinh ngày 25/8/2012 và không yêu cầu bà P1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có

* Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự là đúng quy định của pháp luật. Đồng thời phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Hữu Nhật P1.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Hữu Nhật P1 và ông Hồ Sĩ P2 được ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Hồ Anh T, sinh ngày 25/8/2012 cho ông P2 trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Tạm thời bà P1 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông P2 và bà P1 khai không có nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp:

Bà Hồ Hữu Nhật P1 có đơn yêu cầu ly hôn với ông Hồ Sĩ P2. Yêu cầu khởi kiện này thuộc những trường hợp tranh chấp về Hôn nhân và gia đình với vụ việc được xác định là "Ly hôn" quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[2] Về thẩm quyền:

Ông Hồ Sĩ P2, có địa chỉ cư trú tại Ấp TT, xã XL, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai, là người bị nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân thị xã LK, tỉnh Đồng Nai theo điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về thủ tục tố tụng:

Bị đơn là ông P2 có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử theo khoản 1, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Về quan hệ hôn nhân:

Ông P2 và bà P1 tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn vào năm 2012 tại UBND xã XL, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai nên được pháp luật về hôn nhân và gia đình công nhận.

Tại phiên tòa, bà P1 cho rằng cuộc sống chung không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, luôn bất đồng quan điểm, thường gây gỗ với nhau. Đến tháng 9 năm 2016 thì ông bà không còn chung sống cho đến nay. Điều này đã được ông P2 thừa nhận trong quá trình giải quyết vụ án và lý do mà ông P2 không chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà P1 là vì tín ngưỡng. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử nhận định tình trạng hôn nhân giữa ông P2 và bà P1 đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà P1 là có cơ sở nên chấp nhận.

[5] Về con chung: Ông P2 và bà P1 chung sống có một con chung là cháu Hồ Anh T, sinh ngày 25/8/2012. Bà P1 yêu cầu giao con chung cho ông P2 trực tiếp nuôi dưỡng, tạm thời bà P1 không cấp dưỡng nuôi con. Yêu cầu này được ông P2 thống nhất và phù hợp với quy định tại khoản 2, Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

[6] Về tài sản chung, nợ chung: Ông P2 và bà P1 khai không có nên không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Bà P1 phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhận thấy :

Quan điểm của Đại diện viện kiểm sát phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Hồ Hữu Nhật P1.

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hồ Hữu Nhật P1 và ông Hồ Sĩ P2 được ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Hồ Anh T, sinh ngày 25/8/2012 cho ông Hồ Sĩ P2 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm thời bà Hồ Hữu Nhật P2 không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, bà P1 được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Khi cần thiết, ông P2 và bà P1 được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông P2 và bà P1 khai không có nên không giải quyết.

- Về án phí: Bà P1 phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà P1 đã nộp tại Biên lai thu tiền số 002989 ngày 07/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Long Khánh. Bà P1 đã nộp đủ.

Bà P1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng ông P2 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

**** Nơi nhận***:
- TA Tỉnh Đồng Nai;
- VKS TXLK;
- THADS TXLK;
-UBND xã XL;
- Đương sự;
- Lưu HS

Trương Thị Thùy Trang